

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 175/2020/HSST
Ngày: 15/12/2020

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chí.

Nghề Nghiệp: Cán bộ nghỉ h- u.

2. Ông Vũ Anh Chi.

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ h- u.

Th- ký phiên toà: Bà Lê Thị Vân Anh— Th- ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:

Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2020/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 193/2020/QĐXXST- HS ngày 02/12/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Việt H, sinh năm 1968.

ĐKHKTT và nơi ở: PXXX, nhà EX, khu 7,2 Ha, ph- ờng P, quận Đ, T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Trần Hữu H và bà Trần Thị Mộng V; Vợ: Tăng Thị Hồng N; có 02 con (lớn sinh 1991, nhỏ sinh 1997); Theo danh chỉ bản số 000000454 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 07/7/2020 thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

+ Ng- ời bị hại:

Bà L- u Thị X- sinh năm 1965. (đã chết)

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đông Anh, T/p Hà Nội.

- Đại diện hợp pháp của bà Xuân: Ông Phan Thế T- sinh năm 1967- Chồng bà Xuân.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đông Anh, T/p Hà Nội.

Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Phan Thế T**- sinh năm 1967- Chồng bà Xuân.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đông Anh, T/p Hà Nội.

-Anh **Khúc Đình T1**- sinh năm 1987- Con bà Xuân.

Địa chỉ: 637/61/7/62 T, ph- ờng X, quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh.

-Anh **Khúc Tr- ờng S** - sinh năm 1989- Con bà Xuân.

Địa chỉ: Phố C, xã L, huyện Đông Anh, T/p Hà Nội.

-Anh **Phan Nam A**- sinh năm 1996- Con bà Xuân.

Địa chỉ: Phố C, xã L, huyện Đông Anh, T/p Hà Nội.

Anh T1, anh S và anh A đều ủy quyền cho ông T

-Công ty TNHH một thành viên X.

Địa chỉ: xã M, huyện Sóc Sơn, Tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Đăng T2, chức vụ: Tổng giám đốc; Ông T2 ủy quyền cho ông Lê Duy C, sinh năm 1968- Phó chánh văn phòng công ty X.

Ng- ời làm chứng: Ông **Phạm Anh S1** - sinh năm 1973.

(Có mặt ông C; Vắng mặt Ông T, anh T, anh S, anh A và ông Phạm Anh S1)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 13h15' ngày 06/7/2020, Trần Việt H, sinh năm 1968 trú tại khu 7,2ha, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội là nhân viên lái xe Công ty TNHH một thành viên X thực hiện nhiệm vụ điều khiển xe ô tô BKS 80H-XXXXđưa nhân viên kỹ thuật, vật tư khí tài và dụng cụ sửa chữa máy bay đến vị trí đỗ số XX- sân đỗ tàu bay, sân bay Quốc tế Nội Bài. Sau khi xong việc, H điều khiển xe ô tô di chuyển trên đường công vụ trong khu vực sân đỗ tàu bay đến vị trí bãi đỗ YY, sân đỗ tàu bay, sân bay Quốc tế Nội Bài, H điều khiển xe ô tô vượt trái ngang qua đầu xe ô tô kéo đẩy máy bay đang di chuyển trên đường công vụ hướng cùng chiều. Ngay sau đó, xe ô tô do H điều khiển đâm vào bà Lưu Thị X, sinh năm 1965, trú tại thôn T, xã L, huyện Đông Anh, Hà Nội là nhân viên đội vệ sinh môi trường khu bay thuộc trung tâm kỹ thuật khu bay-Công ty Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài đang làm nhiệm vụ dọn vệ sinh. Hậu quả, bà X bị thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bắc Thăng Long.

Bệnh viện Bắc Thăng Long xác định thương tích của bà X như sau: Bệnh nhân Lưu Thị X vào viện lúc 14h ngày 06/7/2020 trong tình trạng hôn mê mất ý thức. Mạch cảnh: 0, mạch bẹn: 0. Có 01 vết thương nóc da đầu lớn, kích thước 15x 20cm, gãy xương gò má phải và xương hàm trên và dưới lồng ngực mắt

vững, tràn khí dưới da vùng ngực. Bệnh nhân được chẩn đoán tử vong ngoại viện và được chuyển xuống nhà đại thể lúc 14h15' cùng ngày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 616/GĐTT-TTPY ngày 11/7/2020, Trung tâm pháp y Hà Nội xác định các dấu vết thương tích của nạn nhân Lưu Thị X:

-Đầu, mặt: Rách da, lộ xương sọ vùng trán đỉnh và chẩm trái kích thước 23x10cm; Sung nề, bầm tím hai mắt, mũi, hai má và vùng miệng, rách da cùng chẩm trái có nhiều máu chảy ra kích thước 05x 01cm. Bầm tím vùng thái dương má trái và góc hàm trái, trên vết bầm tím này có vết rách da trước tai trái, kích thước 1,5cm x 01cm. Hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi, miệng có ít máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Sờ nắn thấy gãy xương mũi, gãy xương hàm dưới.

-Cổ vùng. Ngực sờ nắn thấy mất vững. Sây sát, bầm tím da ngực, bụng, kích thước 48 cm x 35 cm.

-Tay phải: Sây sát, bầm tím da mặt sau cổ tay và mu bàn tay, sờ nắn không thấy gãy xương.

-Tay trái: Sây sát, bầm tím da khuỷu tay và cánh tay, mặt sau cổ tay và mu bàn tay. Sờ nắn không thấy gãy xương.

-Khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài bình thường

-Chân phải: Bầm tím da mặt sau ngoài đùi trái, sây sát da mặt trước 1/3 giữa cẳng chân, sây sát da mặt mu bàn chân. Sờ nắn không thấy gãy xương.

-Chân trái: Bầm tím da mặt trước 1/3 dưới đùi, sây sát da gối trái, mặt cá ngoài, mặt ngoài bàn chân. Sờ nắn không thấy gãy xương.

Do gia đình nạn nhân Lưu Thị X cản trở nên không tiến hành pháp y mô tử thi.

Đồ vật, tài liệu thu giữ:

-Tạm giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường: 01 xe ô tô BKS 80H-1307; 01 dấu vết màu nâu đỏ, 01 dây chuyền có các hạt màu trắng và màu đỏ, 01 mũ màu đen, 01 mảnh nhựa hình chữ U, 01 khẩu trang vải dính chất màu nâu đỏ, 01 mũ vải, 01 kẹp kim loại hình chữ V, 01 túi xách nylon có quai đeo màu đỏ và 01 quần băng dính, 01 túi nylon màu trắng bên trong có 01 chai nhựa đựng chất lỏng, 01 túi linon màu trắng đựng rác, 02 chiếc giày.

-Thu giữ của Công ty TNHH MTV X: 01 hợp đồng lao động số XXX/HĐLĐ/2019 ngày 31/5/2019, 01 giấy phép khai thác thiết bị mặt đất khu bay mang tên Trần Việt Hùng, 01 lịch trực xe sân đỗ, 01 lịch phân trực từ 03/7/2020 đến 06/7/2020, 01 sổ ký nhận giao ca cùng các giấy tờ liên quan xe ô tô BKS 80H-XXXX.

-Thu giữ của Trung tâm khai thác khu bay Nội Bài, cảng hàng không Quốc tế Nội Bài: 01 hợp đồng lao động số XXXXX-KXĐ/NIA đề ngày 01/4/2016, 02 phụ lục hợp đồng, 01 lịch trực tổ vệ sinh tuần 28 từ ngày 06/7/2020 đến ngày 12/7/2020 .

-Thu giữ của Phòng an toàn, kiểm soát chất lượng Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài: 01 văn bản quy định an toàn Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài: Trích từ Điều 7 đến Điều 13 thuộc Chương II; 01 văn bản thông báo số 402 của Tổng công ty Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài.

-Tạm giữ của Trần Việt H: 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Trần Việt H (sau đó đã trả lại).

Đối với xe ô tô BKS 80H- XXXX, là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên X, xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô cùng giấy tờ xe cho ông Lê Duy C- đại diện Công ty.

Đối với 01 dây chuyền có các hạt màu trắng và màu đỏ, 01 mũ màu đen, 01 khẩu trang vải dính chất màu nâu đỏ, 01 mũ vải, 02 chiếc giày là tài sản của bà Lưu Thị X nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phan Thế T (Chồng bà X)

Đối với 01 kẹp kim loại hình chữ V, 01 túi xách nilon có quai đeo màu đỏ và 01 quần băng dính, 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 chai nhựa đựng chất lỏng, 01 túi linon màu trắng đựng rác Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vũ Công T- Phó giám đốc trung tâm khai thác khu bay Nội Bài, Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Việt H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra. H khai, theo nhiệm vụ được giao nên H thường xuyên điều khiển xe ô tô di chuyển trên đường công vụ. H nắm chắc các quy định về an toàn tại Văn bản quy định an toàn hàng không quốc tế Nội Bài khi thực hiện nhiệm vụ trong khu vực sân đỗ tàu bay. Ngày 06/7/2020, quá trình điều khiển xe ô tô trong khu vực sân đỗ tàu bay, H đã không chấp hành quy định về an toàn trong quá trình làm nhiệm vụ nên xe ô tô H điều khiển đã va chạm với chị X làm chị X tử vong.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Trần Việt H đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thị X 300.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận số tiền trên, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Việt H đã khai nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện tr- ờng, sơ đồ hiện trường, khám nghiệm ph- ơng tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 161/CT-VKS-HS ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc sơn truy tố Trần Việt H về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo Khoản 1 Điều 129- Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nh- Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 129 BLHS, Điểm b (bồi th- ờng thiệt hại), Điểm s (Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều

51 (bị cáo đã từng tham gia quân đội làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới, ông nội Trần Hữu T là liệt sĩ, bà nội Nguyễn Thị H, bố đẻ Trần Hữu H, mẹ đẻ Trần Thị Mộng V cùng tham gia kháng chiến chống Mỹ và đều đ-ợc Nhà n-ớc tặng th-ởng nhiều huân huy ch-ơng; gia đình ng-ời bị hại xin khoan hồng và cho bị cáo h-ởng án treo), Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban th- - ờng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Việt H từ 15 đến 18 tháng tù cho h-ởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về dân sự: Do bị cáo đã bồi th-ờng đầy đủ theo yêu cầu của gia đình bị hại với số tiền 300.000.000đ, ông Phan Thế T cũng nh- các anh Khúc Đình T, Khúc Tr- ờng S và Phan Nam A đều không có yêu cầu gì khác về bồi th-ờng dân sự; Đại diện công ty TNHH một thành viên kỹ thuật máy bay cũng không có yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này.

Về vật chứng: Đề nghị cho tiêu hủy 01 mẫu dấu vết màu nâu đỏ và 01 mảnh nhựa hình chữ U đã thu giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu đ-ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo Trần Việt Hùng của các cơ quan tiến hành tố tụng và ng-ời tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng nh- Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi cũng nh- quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và ng-ời tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Việt H đã khai nhận hành vi phạm tội nh- nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện tr-ờng, bản ảnh hiện tr-ờng, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y cũng nh- với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13h15' ngày 06/7/2020, Trần Việt H là nhân viên lái xe Công ty TNHH một thành viên X có Hợp đồng lao động, có đủ điều kiện về bằng lái (giấy

phép lái xe hạng D) và giấy phép khai thác thiết bị mặt đất khu bay của Cục hàng không Việt Nam, thực hiện nhiệm vụ điều khiển xe ô tô BKS 80H-XXXX đưa nhân viên kỹ thuật, vật tư khí tài và dụng cụ sửa chữa máy bay đến vị trí đỗ số XX- sân đỗ tàu bay, sân bay Quốc tế Nội Bài. Sau khi xong việc, H điều khiển xe ô tô di chuyển trên đường công vụ trong khu vực sân đỗ tàu bay đến vị trí bãi đỗ YY, sân đỗ tàu bay, sân bay Quốc tế Nội Bài, H điều khiển xe ô tô vượt trái ngang qua đầu xe ô tô kéo đẩy máy bay đang di chuyển trên đường công vụ hướng cùng chiều. Ngay sau đó, xe ô tô do Hùng điều khiển đâm vào bà Lưu Thị X là nhân viên đội vệ sinh môi trường khu bay thuộc trung tâm kỹ thuật khu bay-Công ty Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài đang làm nhiệm vụ dọn vệ sinh. Đấm va chạm nằm ngoài đường công vụ. Hậu quả, bà X bị thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bắc Thăng Long.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo vượt trái ngang qua đầu xe ô tô kéo đẩy máy bay đang di chuyển trên đường công vụ hướng cùng chiều nên đâm vào bà Lưu Thị X là nhân viên đội vệ sinh môi trường khu bay thuộc trung tâm kỹ thuật khu bay-Công ty Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài đang làm nhiệm vụ dọn vệ sinh tại vị trí bãi đỗ YY trong sân đỗ tàu bay, là khu vực ngoài đường công vụ. Vi phạm điểm e, khoản 9.2, Điều 9, chương II, Văn bản quy định an toàn cảng hàng không Quốc tế Nội Bài (người điều khiển phương tiện phải chấp hành tín hiệu cảnh báo/chỉ dẫn, giảm tốc độ, quàng sát hoặc dùng phương tiện để không gây mất an toàn trong những trường hợp như: Di chuyển trên đường công vụ đến đoạn cắt ngang qua đường lán, đi qua khu vực đỗ tàu bay, khu xếp dỡ hành lý, hàng hóa, khu vực di chuyển của hành khách,, tại các góc khuất, tầm nhìn hạn chế, khi tránh xe ngược chiều hoặc cho xe sau vượt lên...)

Hành vi điều khiển xe ô tô trong khu vực công vụ (cảng hàng không quốc tế Nội Bài) như không tuân thủ đúng quy định an toàn cảng hàng không quốc tế Nội Bài dẫn đến gây tai nạn làm bà X tử vong của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp theo Khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định hình phạt phạt tù từ một đến năm năm. Ngoài ra người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung cấm hành nghề từ một năm đến năm năm theo Khoản 3 Điều 129 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn của cảng hàng không, gây thiệt hại đến tính mạng của công dân đã được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật như do ý thức chủ quan, coi thường pháp luật không chấp hành nghiêm chỉnh quy định an toàn của cảng hàng không quốc tế Nội Bài nên đã phạm tội.

Khi quyết định hình phạt, xét thấy: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại (với số tiền 300.000.000đ) được quy định tại các điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau tai nạn bị cáo đã chủ động thăm hỏi động viên gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn xin miễn truy cứu cũng như tha thiết đề nghị cho bị cáo được hưởng khoan hồng, được cải tạo ngoài xã

hội. Ngoài ra bản thân bị cáo cũng đã từng tham gia quân đội bảo vệ biên giới và đ- ọc tặng th- ờng Huân ch- ơng chiến sĩ vẻ vang, ông nội của bị cáo là Liệt sĩ Trần Hữu T- nguyên Chánh án Tòa án đ- ệ nhị cấp tỉnh Thừa Thiên thời kỳ kháng chiến chống Pháp đ- ọc cấp bằng Tổ quốc ghi công, bà nội bị cáo là Nguyễn Thị H, bố đẻ bị cáo là Trần Hữu , mẹ đẻ là Trần Thị Mộng V đều tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu n- ớc và đều đ- ọc tặng th- ờng H ch- ơng kháng chiến hạng Nhì và hạng Ba... Đây là những tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại Khoản 2 Điều 51- BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS, có nơi c- trú rõ ràng, gia đình có truyền thống cách mạng, bản thân ch- a có tiền án tiền sự và tỏ ra vô cùng ăn năn hối cải nên có thể áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nh- ng tạo cơ hội cho bị cáo đ- ọc cải tạo ngoài xã hội d- ới sự giám sát của chính quyền địa ph- ơng nơi th- ờng trú cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành ng- ời có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

Về dân sự: Gia đình ng- ời bị hại đã đ- ọc bồi th- ờng số tiền 300.000.000đ do gia đình bị cáo Trần Việt H bồi th- ờng, gia đình bà X gồm chị ông Phan Thế T, anh Khúc Đình T, Khúc Tr- ờng S và Phan Nam A đã nhận và không yêu cầu bồi th- ờng gì thêm. Công ty TNHH một thành viên X thuộc Tổng công ty hàng không Việt Nam cũng không có yêu cầu bồi th- ờng gì đối với bị cáo về thiệt hại của xe ô tô BKS 80H-XXXX cũng nh- các vấn đề khác. Do vậy không đặt ra giải quyết đối với vấn đề về dân sự trong vụ án.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mẫu dấu vết màu nâu đỏ và 01 mảnh nhựa hình chữ U là vật chứng liên quan đến vụ án. Xét không có giá trị nên cho tiêu hủy.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 129 có quy định hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật do hành vi phạm tội của bị cáo liên quan trực tiếp đến nghề nghiệp đ- ọc tuyển dụng của bị cáo là lái xe mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Việt H** phạm tội: ***Vô ý làm chết ng- ời do vi phạm quy tắc nghề nghiệp.***

Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 129 Bộ luật hình sự; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65- Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **Trần Việt H 15** (m- ười lăm) tháng tù cho h- ơng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội ***Vô ý làm chết ng- ời do vi phạm quy tắc nghề nghiệp.***

Giao bị cáo Trần Việt Hùng cho UBND ph- ờng P- quận Đ- T/p Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tr- ờng hợp ng- ời đ- ợc h- ớng án treo thay đổi nơi c- trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, ng- ời đ- ợc h- ớng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc ng- ời đ- ợc h- ớng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho h- ớng án treo.

Áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với Trần Việt H trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu dấu vết màu nâu đỏ và 01 mảnh nhựa hình chữ U. (Tình trạng vật chứng nh- biên bản bản giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn)

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà n- ớc.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phan Thế T là ng- ời đại diện theo pháp luật của ng- ời bị hại và ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Khúc Đình T, Khúc Tr- ờng S, Phạm Nam A và công ty TNHH một thành viên X có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc tổng đạt bản án theo quy định pháp luật. ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhân:

- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo.
- Lu: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Hải